

TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ - KỸ THUẬT
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

NGÀNH, NGHỀ: LOGISTICS

MÃ NGÀNH, NGHỀ: 6340113

TRÌNH ĐỘ: CAO ĐẲNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 405/QĐ-CDKTKT ngày 20 tháng 7 năm 2026
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh)*

NĂM 2026

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: LOGISTICS

Mã ngành, nghề: 6340113

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian khóa học: 2 năm (năm học)

1. Giới thiệu chương trình/ mô tả ngành, nghề đào tạo:

Logistics trình độ cao đẳng là ngành, nghề kiểm soát luồng di chuyển của hàng hóa, năng lượng, thông tin và những nguồn lực khác như sản phẩm, dịch vụ và con người, từ cung ứng các yếu tố đầu vào cho quá trình sản xuất cho tới phân phối các sản phẩm đầu ra, đáp ứng yêu cầu bậc 5 trong Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

Logistics là một ngành rộng, liên quan đến việc lên kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm soát một chuỗi những hoạt động từ nơi sản xuất, cung cấp đến tay người tiêu dùng bao gồm: đóng gói, bao bì, xếp dỡ, lưu kho lưu bãi, bảo quản hàng hóa, vận chuyển, giao nhận, lập chứng từ... Người làm nghề Logistics có thể tham gia vào chuỗi hoạt động logistics với các công việc liên quan như: hành chính Logistics, giao nhận hàng hóa, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho.

Các công việc của nghề chủ yếu được thực hiện tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, kho bãi, cảng; liên quan đến việc tuân thủ nhiều quy trình, quy định; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất; đảm bảo an toàn, an ninh. Cường độ làm việc cao, chịu áp lực lớn về thời gian và yêu cầu đảm bảo tiến độ thực hiện, phối hợp chặt chẽ với các bộ phận có liên quan. Để thực hiện tốt các nhiệm vụ, cần phải đảm bảo các điều kiện làm việc thiết yếu như: các quy trình, quy định đầy đủ, rõ ràng; cơ sở vật chất tốt, ứng dụng công nghệ, phần mềm; cơ cấu tổ chức hiệu quả đảm bảo thông tin thông suốt.

Để hành nghề, người lao động phải có sức khỏe tốt, đạo đức nghề nghiệp tốt, có đủ kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề đáp ứng với vị trí công việc. Ngoài ra, cần phải thường xuyên học tập để nâng cao trình độ chuyên môn, mở rộng kiến thức xã hội; rèn luyện tính cẩn thận, xây dựng ý thức và sự say mê nghề nghiệp.

Khối lượng kiến thức: 1935 giờ (tương đương 80 tín chỉ).

2. Mục tiêu đào tạo:

2.1. Mục tiêu chung:

Người học sau khi tốt nghiệp sẽ đạt được trình độ Cử nhân thực hành (bậc 5 - Cao đẳng) ngành Logistics có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khỏe tốt; nắm vững kiến thức chung về kinh tế và tổ chức thực hiện được các hoạt động Logistics ở các doanh nghiệp; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường ngành kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

2.2.1. Kiến thức:

2.2.1.1. Kiến thức đại cương

- Biết được các kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất trong học tập, rèn luyện, lao động và các hoạt động khác;
- Biết được các kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản;
- Biết được các kiến thức về ngoại ngữ cơ bản

2.2.1.2. Kiến thức cơ sở ngành

- Biết, hiểu, phân biệt và áp dụng các kiến thức chung của khối ngành kinh tế và ngành Logistics như: Logistics căn bản, Marketing căn bản, Quản trị, Kinh tế,... để xác lập nền tảng, cơ sở khoa học cho việc tiếp thu kiến thức, rèn luyện kỹ năng chuyên môn

2.2.1.3. Kiến thức chuyên ngành

- Xác định được nội dung và các quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động logistics;
- Cập nhật được các chính sách, quy định, quy tắc về logistics trong nước và quốc tế;
- Xác định cơ sở pháp lý để thực hiện kinh doanh xuất nhập khẩu;
- Xác định nội dung hợp đồng bao gồm những điều kiện và điều khoản trong một hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế;
- Tổ chức thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu hàng hóa;
- Trình bày được khái niệm, vai trò, đặc điểm của vận tải quốc tế;
- Hiểu được mục đích và yêu cầu của chuyên chở hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Xác định được trách nhiệm về vận tải trong hợp đồng mua bán ngoại thương;
- Nhận biết được sự ảnh hưởng của cước phí vận tải đối với giá cả hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Biết được thủ tục Hải quan về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo loại hình kinh doanh
- Xác định và hiểu các nội dung trên tờ khai Hải quan điện tử;
- Phân loại được các loại rủi ro và tổn thất trong bảo hiểm vận tải quốc tế;

- Trình bày được khái niệm hợp đồng bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu;
- Trình bày được các phương pháp đóng gói, chằng buộc, cách tối ưu hóa không gian phương tiện vận tải thông qua tiêu chuẩn hóa bao bì, kiến thức về vật liệu và thiết bị phục vụ đóng gói;
- Phân loại được các loại hình hoạt động logistics;
- Xác định được các tiêu chuẩn về an toàn lao động, an ninh hàng hóa;
- Trình bày được quy trình bàn giao ca, sử dụng nhật ký công việc;
- Ứng dụng được những tiến bộ khoa học kỹ thuật vào công việc giao nhận hàng hóa;
- Trình bày được khái niệm cơ bản trong lĩnh vực logistics liên quan đến giao nhận hàng hóa;
- Phân tích được quy trình và cách thức thực hiện công việc trong giao nhận hàng hóa;
- Xác định tiến trình hoạch định sơ đồ bố trí mặt bằng kho, các loại thiết bị kho;
- Trình bày các cách thức tổ chức kho bãi, quản lý hàng tồn kho và phòng ngừa rủi ro;
- Trình bày được các khái niệm, đặc điểm, vai trò và yêu cầu của dịch vụ khách hàng trong logistics; phân tích được các yếu tố cấu thành dịch vụ khách hàng trước, trong và sau giao dịch;
- Hiểu và vận dụng được các chỉ tiêu đo lường dịch vụ khách hàng (OTIF, lead time, mức độ hài lòng...) trong đánh giá hiệu quả hoạt động logistics;
- Trình bày được khái niệm, vai trò và xu hướng phát triển của chứng từ điện tử trong logistics và thương mại quốc tế;
- Phân tích được vai trò của công nghệ như EDI, blockchain và các nền tảng số trong quản lý chứng từ logistics.

2.2.2. Kỹ năng:

2.2.2.1. Kỹ năng cứng

- Ứng dụng các quy tắc quốc tế (Incoterms, UCP,...) trong hoạt động logistics;
- Phát hiện và đề phòng rủi ro và mối nguy hại về an toàn lao động, an ninh hàng hóa;
- Thực hiện công tác bàn giao ca, sử dụng nhật ký công việc;
- Sử dụng các phần mềm phục vụ cho công việc hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho; xuất nhập khẩu
- Thực hiện các quy trình trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho; xuất nhập khẩu
- Vận hành thiết bị máy móc chuyên dụng trong dây chuyền hệ thống tự động trong

kho, bãi;

- Giải thích sơ đồ kho, sơ đồ bố trí, sắp xếp hàng hóa;
- Lập kế hoạch tổ chức và kế hoạch công việc;
- Lập báo cáo định kỳ theo quy định;
- Đọc và lập các chứng từ sử dụng trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho; xuất nhập khẩu
- Giải quyết các sự cố thường gặp trong hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho; xuất nhập khẩu.

2.2.2.2. Kỹ năng mềm

- Thực hiện hợp tác, làm việc nhóm, có kỹ năng giao tiếp tốt;
- Hòa nhập vào các môi trường làm việc khác nhau;
- Thương lượng và đàm phán với đối tác kinh doanh;
- Ứng dụng tiếng Anh vào công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc chuyên môn của ngành, nghề.
- Giao tiếp hiệu quả; giải quyết vấn đề một cách sáng tạo, làm việc nhóm và quản lý thời gian hiệu quả; thích nghi với môi trường làm việc trong tương lai.

2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có trách nhiệm công dân, chấp hành tốt các quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước;
- Có động cơ nghề nghiệp đúng đắn, cần cù, chịu khó và sáng tạo trong công việc;
- Có ý thức trách nhiệm trong công việc, chịu trách nhiệm với kết quả công việc của bản thân và nhóm trước lãnh đạo và tổ chức;
- Tự tin, chủ động trong xác định mục đích, yêu cầu công việc, cách thức thực hiện công việc;
- Tự đánh giá được kết quả công việc của bản thân và kết quả công việc của nhóm;
- Có khả năng thích nghi với những vấn đề phức tạp, trong điều kiện làm việc thay đổi;
- Ý thức trách nhiệm, tự giác tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường.

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Người học tốt nghiệp chuyên ngành Logistics trình độ Cao đẳng tại Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh có thể làm việc tại các doanh nghiệp vận tải, sản

xuất, thương mại, xuất nhập khẩu, trung tâm Logistics, cảng biển, sân bay, hãng tàu, kho hàng, trung tâm phân phối,... Với kiến thức, kỹ năng được cung cấp trong chương trình và quá trình tự phấn đấu, người học có cơ hội thăng tiến trong nghề nghiệp, liên thông lên các trình độ cao hơn hoặc tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh trong lĩnh vực Logistics.

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- (1) Nhân viên chứng từ Logistics;
- (2) Nhân viên giao dịch, soạn thảo và kiểm tra hợp đồng xuất nhập khẩu;
- (3) Chuyên viên thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu;
- (4) Chuyên viên thu mua, cung ứng vật tư;
- (5) Nhân viên giao nhận hàng hóa;
- (6) Nhân viên điều độ vận tải;
- (7) Nhân viên xếp dỡ hàng hóa tổng hợp;
- (8) Nhân viên vận hành kho;
- (9) Nhân viên chăm sóc khách hàng;
- (10) Chuyên viên kinh doanh Logistics;
- (11) Giám sát kho

4. Khối lượng kiến thức và thời gian học tập:

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 1935 giờ, (tương đương: 80 tín chỉ)
- Số lượng môn học, mô đun: 28
- Khối lượng các môn học chung: 435 giờ, (tương đương: 19 tín chỉ)
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1500 giờ (tương đương: 61 tín chỉ)
- Khối lượng lý thuyết: 590 giờ (30,39 %);
- Khối lượng thực hành, thực tập: 1345 giờ (69,61%).

5. Bảng tổng hợp năng lực ngành, nghề:

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Chấp hành đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Pháp Luật của Nhà nước
2	NLCB-02	Tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật
3	NLCB-03	Có ý thức tự giác và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao hàng ngày để góp phần bảo đảm sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác
4	NLCB-04	Vận dụng kiến thức Giáo dục quốc phòng và an ninh trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các hoạt động xã hội góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

5	NLCB-05	Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề
6	NLCB-06	Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 2/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam; ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề; ứng dụng được ngoại ngữ trong việc hoạt động nhóm và hoạt động cá nhân
7	NLCB-07	Ứng dụng công nghệ thông tin trong đời sống, học tập và làm việc
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	
8	NLCL-01	Vận dụng quy trình, chức năng cơ bản của logistics để tham gia và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động trong chuỗi cung ứng
9	NLCL-02	Ứng dụng các chức năng quản trị trong công việc
10	NLCL-03	Phân tích chi phí, cung – cầu và ra quyết định tối ưu trong hoạt động logistics và chuỗi cung ứng
11	NLCL-04	Phân tích nhu cầu khách hàng, xây dựng và phát triển dịch vụ logistics phù hợp, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp
12	NLNC-05	Sử dụng ngoại ngữ chuyên ngành vào công việc chuyên môn
13	NLCL-06	Lập kế hoạch xây dựng và đo lường hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng
14	NLCL-07	Thực hiện quy trình xuất nhập khẩu
15	NLCL-08	Ứng dụng các quy tắc quốc tế (Incoterms, UCP,...) trong hoạt động logistics, xuất nhập khẩu
16	NLCL-09	Lựa chọn phương thức vận tải, điều phối vận tải
17	NLCL-10	Thực hiện quy trình giao nhận giao nhận vận tải
18	NLCL-11	Nhận diện mối nguy và quản lý rủi ro trong logistics
19	NLCL-12	Thực hiện thủ tục khai báo hải quan điện tử
20	NLCL-13	Thực hiện việc chọn bao bì, đóng gói, dán nhãn, sắp xếp cân bằng tải trọng, chằng buộc, chèn lót
21	NLCL-14	Thực hiện các quy trình trong hoạt động xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho
22	NLCL-15	Thực hiện, giải quyết vấn đề và xử lý tình huống phát sinh trong triển khai hệ thống kênh phân phối
23	NLCL-16	Chăm sóc khách hàng
24	NLCL-17	Sử dụng các phần mềm phục vụ cho công việc hành chính logistics, giao nhận, xếp dỡ hàng hóa tổng hợp, vận hành kho, giám sát kho
25	NLCL-18	Đọc, lập được các chứng từ điện tử sử dụng trong logistics, xuất nhập khẩu
26	NLCL-19	Hình thành ý tưởng kinh doanh, xây dựng mô hình và lập kế hoạch triển khai dự án kinh doanh khả thi
27	NLCL-20	Giải quyết công việc thực tế tại doanh nghiệp độc lập và hiệu quả
III	Năng lực nâng cao	

28	NLNC-19	Thiết kế, xây dựng chiến lược nội dung và hình ảnh; Thiết kế web và web bán hàng; Xây dựng chiến lược kênh truyền thông
29	NLNC-20	Phân tích bối cảnh toàn cầu và lựa chọn phương án trong hoạt động kinh doanh quốc tế
30	NLNC-14	Tìm kiếm, tư vấn, thuyết phục khách hàng dùng dịch vụ logistics

6. Nội dung chương trình:

Mã môn	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
I	Các môn học chung	19	435	157	257	21
MH3108021	Giáo dục chính trị	5	75	41	29	5
MH3108103	Pháp Luật	2	30	18	10	2
MH3109105	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
MH3109022	Giáo dục Quốc phòng và an ninh	3	75	36	35	4
MH3107260	Tiếng Anh 1	2	60	22	36	2
MH3107261	Tiếng Anh 2	2	60	20	38	2
MH3101260	Tin học	3	75	15	58	2
II	Các môn học, mô đun chuyên môn	61	1500	431	1025	44
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	9	195	73	114	8
MH3142641	Logistics căn bản	3	60	30	28	2
MH3042652	Quản trị học	2	45	15	28	2
MH3042600	Kinh tế vi mô	2	45	13	30	2
MH3142618	Marketing căn bản	2	45	15	28	2
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	49	1245	328	884	33
MH3142643	Tiếng Anh Chuyên ngành Logistics	3	75	15	58	2
MH3142644	Quản trị chuỗi cung ứng	3	60	30	27	3
MH3142645	Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu	3	75	15	57	3
MH3042630	Thanh toán quốc tế	2	45	13	30	2
MH3142646	Nghiệp vụ vận tải quốc tế	3	75	15	58	2
MH3142647	Nghiệp vụ giao nhận hàng hóa	3	75	15	58	2
MH3142648	Nghiệp vụ bảo hiểm trong ngoại thương	3	60	30	28	2
MH3142649	Thủ tục hải quan	3	60	30	28	2
MH3142650	Hàng hóa và kỹ thuật đóng gói	2	45	15	28	2
MH3142651	Nghiệp vụ kho hàng	3	60	30	27	3
MH3142652	Nghiệp vụ phân phối hàng hóa	3	75	15	58	2
MĐ3142653	Dịch vụ khách hàng	3	60	30	28	2

MH3142654	Vận hành phần mềm quản lý doanh nghiệp Logistics	3	60	30	28	2
MH3142655	Nghiệp vụ chứng từ điện tử logistics	3	60	30	28	2
MĐ3142622	Khởi sự kinh doanh	2	45	15	28	2
MĐ3142656	Thực tập tốt nghiệp	7	315	0	315	0
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	3	60	30	27	3
MH3142659	Thương mại điện tử	3	60	30	27	3
MH3142657	Quan hệ kinh tế quốc tế	3	60	30	27	3
MH3142658	Kỹ năng bán hàng dịch vụ Logistics	3	60	30	27	3
Tổng cộng		80	1935	588	1282	65

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình:

7.1. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo Qui định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Khối lượng học tập đối với các môn học chung theo quy định được quy đổi thành tín chỉ tại Phụ lục 05 của Thông tư 01/2024/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 2 năm 2024 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định quy trình xây dựng thẩm định và ban hành chương trình đào tạo; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định, duyệt và sử dụng giáo trình trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Giáo dục Chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Giáo dục Chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Giáo dục Quốc phòng và An ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Tin học thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

- Môn Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội Ban hành Chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

7.2. Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo:

- Chương trình đào tạo được tổ chức thực hiện theo phương thức tích lũy mô đun, tín chỉ của Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Việc tổ chức giảng dạy các môn học, mô đun được thực hiện theo Kế hoạch phân bổ môn học, mô đun (đính kèm).

7.3. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Để sinh viên có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, nhà trường bố trí tham quan một số kho bãi, văn phòng làm việc phù hợp với ngành nghề đào tạo.
- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp.

7.4. Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun:

Phương pháp, thời gian tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ, thi kết thúc môn học, mô đun được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng chương trình môn học, chương trình mô đun.

Thời gian kiểm tra, thi lý thuyết tính vào giờ lý thuyết; thời gian kiểm tra, thi thực hành, tích hợp tính vào giờ thực hành.

7.5. Thực tập tại doanh nghiệp, thực tập tốt nghiệp:

Người học phải tích lũy 50 tín chỉ của môn học chuyên môn mới được đi thực tập doanh nghiệp.

7.6. Xét công nhận tốt nghiệp:

- Người học phải tích lũy đủ số tín chỉ quy định trong chương trình đào tạo và thỏa mãn các điều kiện được quy định tại quy chế đào tạo hiện hành thì mới được xét tốt nghiệp.

- Ngoài những môn học, mô đun trong chương trình đào tạo, người học cần phải đạt chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ, kỹ năng mềm theo quy định của nhà trường.

- Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp và các qui định liên quan để xét cấp bằng tốt nghiệp và công nhận cho người học "Danh hiệu kỹ sư thực hành" hoặc "Danh hiệu cử nhân thực hành" theo qui định.

**KT HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phan Văn Thanh Cần

**TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH**

Nguyễn Lưu Minh Triết

Nguyễn Lưu Minh Triết

PHÓ TRƯỞNG KHOA

Ngô Lợi Mỹ Hạnh